

Số:166/2019/QĐST-HNGĐ

ĐP, ngày 16 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 272/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 425 Nguyễn Văn Kha, ấp Cây Sộp, xã TAH, huyện Ch, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn M, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 20 đường Đại Phùng 1, xã ĐP, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn M có một con chung là cháu Bùi Minh D, sinh ngày 31/8/2011. Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn M thoả thuận giao cháu Bùi Minh D cho chị H nuôi cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Bùi Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng với chị Nguyễn Thị H mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ tháng

10 năm 2019 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Bùi Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công sức với hai bên gia đình, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn M xác định không có.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014162 ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- UBND xã ĐP, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà